

Số: /KL-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 155/QĐ-SGDĐT ngày 25/3/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, từ ngày 05/4/2021 đến ngày 06/4/2021 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Ninh Nhất.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/4/2021 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở GDĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Ninh Nhất được thành lập từ năm 1950 trên địa bàn thôn Thượng Bắc, xã Ninh Nhất – hiện tại là xã miền núi duy nhất của thành phố Ninh Bình. Qua hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phòng GDĐT thành phố Ninh Bình, UBND thành phố Ninh Bình; sự ủng hộ của Nhân dân và sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng lên. Nhiều năm nhà trường được Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình tặng cờ thi đua phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi, được Chủ tịch UBND thành phố Ninh Bình tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của tỉnh năm học 2019-2020”. Trường THCS Ninh Nhất được công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2009 và được tiếp tục công nhận đạt chuẩn Quốc gia năm 2014; tháng 8/2020, nhà trường được Sở GDĐT đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

*** Việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ; phổ biến và giáo dục pháp luật:**

Các năm (trong niên độ thanh tra), nhà trường đã ban hành các văn bản quản lý, chỉ đạo, tổ chức, triển khai các hoạt động của nhà trường đúng chức năng, quyền hạn, đảm bảo các quy định, hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; đã thực hiện tốt việc quản lý, lưu trữ văn bản đi, đến. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được nhà trường quan tâm thực hiện theo quy định.

*** Việc xây dựng tổ chức bộ máy nhà trường:**

Nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể và hoạt động theo quy định: Chi bộ Đảng có 14 đảng viên (chiếm 64%), Công đoàn có 25 đoàn viên, Chi Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 07 đoàn viên, Liên Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh có 209 đội viên chia thành 08 chi đội; thành lập đầy đủ các hội đồng trong nhà trường và hoạt động đúng quy định tại Điều lệ trường Trung học.

Nhà trường hiện có 02 tổ chuyên môn (tổ Khoa học tự nhiên có 10 người; tổ Khoa học xã hội có 12 người) và Tổ Văn phòng (có 03 người); các tổ có cơ cấu và hoạt động theo quy định.

Cán bộ quản lý có 02 người (đủ theo quy định), đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý giáo dục.

Giáo viên: Năm học 2018-2019, nhà trường có 18 giáo viên (trong đó có 04 giáo viên hợp đồng); năm học 2019-2020, có 21 giáo viên (trong đó có 08 giáo viên hợp đồng); năm học 2020-2021, có 20 giáo viên (trong đó có 08 giáo viên hợp đồng, chiếm 40%, môn Toán có 2/3 giáo viên là giáo viên hợp đồng); cụ thể:

- Số lượng, trình độ đào tạo của giáo viên, tỉ lệ giáo viên/lớp:

Năm học	Số lượng		Đăng viên	Trung cấp chính trị	Trình độ						Tỉ lệ GV/lớp
					Trên Đại học		Đại học		Cao đẳng		
	Tổng số	Nữ			SL	%	SL	%	SL	%	
2018- 2019	18	15	14	1	1	5,6	16	88,8	1	5,6	2,57
2019- 2020	21	15	11	1	2	11,1	18	85,7	1	4,7	2,63
2020- 2021	20	16	13	1	3	15,0	17	85,0	0	0	2,5

- Cơ cấu giáo viên:

Năm học	Toán	Lí	Hóa	Sinh	N.văn	L.sử	Địa	T.Anh	C.Ng	GDCD	ÂN	MT	TD	Tin
2018-2019	3	1	2	1	3	1	1	2	0	0	1	1	1	1
2019-2020	4	1	2	1	4	1	2	2	0	0	1	1	1	1
2020-2021	3	1	2	1	4	2	1	2	0	0	1	1	1	1

Nhân viên: Có 04 nhân viên (biên chế: 03; hợp đồng ngắn hạn: 01), gồm 01 nhân viên Kế toán: 01 nhân viên Y tế kiêm Thủ quỹ, 01 nhân viên Thư viện, Thiết bị kiêm Văn thư, 01 nhân viên Bảo vệ.

Lãnh đạo nhà trường phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với trình độ đào tạo và tình hình thực tế của đơn vị.

Số học sinh, số lớp:

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường		
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Bình quân HS/lớp
2018-2019	2	51	2	49	2	44	1	38	7	182	26
2019-2020	2	51	2	55	2	51	2	43	8	200	25
2020-2021	2	56	2	49	2	54	2	50	8	209	26,13

Nhà trường thực hiện tốt, đầy đủ các nội dung công khai và hình thức, thời điểm công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ vào đầu các năm học, xây dựng và ban hành Quy chế kiểm tra, ban hành Quyết định thành lập Ban Kiểm tra nội bộ; hướng dẫn cán bộ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ, nghiệp vụ kiểm tra tại các buổi sinh hoạt chuyên môn; tổ chức kiểm tra các nội dung theo kế hoạch đã xây dựng đầu năm; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Nhà trường thực hiện kiểm tra theo quy trình: Ban hành Quyết định kiểm tra; Thông báo Quyết định kiểm tra (Thông báo đã mô tả cụ thể nội dung kiểm tra); lập biên bản kiểm tra; thông báo kết quả kiểm tra tại buổi sinh hoạt các tổ chuyên môn; sau kiểm tra đã nhắc nhở đối tượng kiểm tra khắc phục những tồn tại, hạn chế để thực hiện đảm bảo yêu cầu quy định. Các cuộc kiểm tra đã được nhà trường cập nhật theo dõi nội dung, đối tượng kiểm tra tại “Sổ theo dõi kết quả kiểm tra nội bộ trường học” khá chi tiết, cụ thể. Hồ sơ kiểm tra được sắp xếp, lưu trữ khá khoa học, dễ tìm kiếm tra cứu.

Nhà trường đã xây dựng quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp giữa Công đoàn với nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ; ban hành nội quy, quy định và tổ chức thực hiện nghiêm túc trong nội bộ nhà trường; đã tổ chức tuyên truyền, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương và sự chỉ đạo của Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhiệm vụ giáo dục ngay đầu năm học; quản lý hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định; cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin trong hồ sơ khi có thay đổi; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Đội ngũ giáo viên không ổn định do có nhiều giáo viên hợp đồng (chiếm tỷ lệ 40%); cơ cấu giáo viên chưa đồng bộ (không có giáo viên có chuyên ngành đào tạo dạy môn Công nghệ và Giáo dục công dân).

- Công tác kiểm tra nội bộ chưa đạt theo kế hoạch đã xây dựng; có cuộc kiểm tra chưa đảm bảo đủ quy trình theo quy định (thiếu kế hoạch tiến hành kiểm tra).

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

*** Việc thực hiện quy chế chuyên môn:**

Lãnh đạo nhà trường đã chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn theo các quy định hiện hành (Điều lệ trường trung học; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn; văn bản của Sở GDĐT Ninh Bình hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học các năm học và các văn bản khác có liên quan). Việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn và của giáo viên khá nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, các quy định, yêu cầu của Sở GDĐT và sự chỉ đạo của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình. Bố trí, phân công chuyên môn cơ bản theo đúng chuyên ngành đào tạo.

Các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo quy định (02 lần/tháng); nội dung sinh hoạt đã có sự chú trọng vào các hoạt động chuyên môn và được ghi chép chi tiết, cập nhật; đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề (cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh) với nội dung phong phú, thiết thực, có hiệu quả và lưu trữ hồ sơ theo quy định. Hồ sơ chuyên môn của nhà trường và tổ, nhóm đủ số lượng, chủng loại theo quy định; ghi chép đảm bảo.

Giáo viên có đủ hồ sơ, sổ sách; giáo án có đủ chủng loại, soạn theo mẫu tại Công văn số 874/SGDĐT-GDTrH ngày 14/08/2018 của Sở GDĐT và được ký duyệt trước khi lên lớp; giáo viên chấm, trả bài kiểm tra và vào điểm đúng quy định.

*** Việc thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục:**

Vào đầu năm học, nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục bám sát nội dung chương trình theo chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục đã xây dựng; năm học 2019-2020, đã thực hiện điều chỉnh Kế hoạch giáo dục theo Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30/3/2020 của Bộ GDĐT; thực hiện đúng, đủ nội dung chương trình môn học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; đảm bảo đủ nội dung chương trình giáo dục địa phương trong các môn học; các hoạt động trải nghiệm đã được chú trọng và tiến hành thực hiện ngay trong nhà trường; đã tích cực tổ chức giáo dục STEM, thành lập Câu lạc bộ “Giá trị sống” trong tháng 3/2021.

Đã thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 của Bộ GDĐT về hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo chương trình Trường học mới, Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số

26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT.

Nhà trường và các tổ, nhóm chuyên môn đã tập trung chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh và đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh. Giáo viên nhà trường có ý thức cao và thực hiện đồng bộ đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh.

Nhà trường đã triển khai, phổ biến, quán triệt cho cán bộ, giáo viên về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; đã chủ động rà soát Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, sắp xếp, bố trí lại theo thực tế giảng dạy của nhà trường; đã rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; đã lập danh sách giáo viên dạy lớp 6 để tham gia bồi dưỡng, tập huấn.

Tuy nhiên, việc xây dựng chủ đề dạy học nội môn và liên môn trong Kế hoạch giáo dục của nhà trường còn hình thức (cộng cơ học các tiết); chất lượng của một số hoạt động trong sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học chưa cao; có tiết dạy còn tập trung vào hoạt động của giáo viên, chưa chú trọng hoạt động của học sinh theo yêu cầu của mô hình Trường học mới.

2.2. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Nhà trường có phòng thư viện, phòng thiết bị chung được bố trí tại vị trí thuận lợi (tầng 1 khu phòng học); nhân viên Văn thư được phân công kiêm nhiệm công tác thư viện và thiết bị, thí nghiệm. Sách, báo trong thư viện được phân loại và sắp xếp trên các giá, kệ; hằng năm đều được kiểm kê và có kế hoạch bổ sung. Hồ sơ quản lý thư viện có đủ chủng loại, được ghi chép cập nhật. Học sinh và giáo viên có đủ sách giáo khoa phục vụ học tập và giảng dạy.

Hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định. Cuối năm học, nhà trường thực hiện rà soát, kiểm kê và có kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học. Nhiều giáo viên có ý thức sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học trên lớp, có đăng ký mượn, kí sổ mượn, trả theo quy định.

Tuy nhiên, hệ thống sách tham khảo, sách nghiệp vụ, tạp chí trong thư viện còn ít, đầu sách chưa phong phú, đa số là sách đã cũ; thư viện chưa có hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc cho học sinh; thiết bị được cấp đã lâu nên nhiều thiết bị hư hỏng, sử dụng không hiệu quả.

3. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học; việc quản lý, trả văn bằng, chứng chỉ

*** Thực hiện quy chế tuyển sinh:**

Nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về công tác tuyển sinh, thực hiện tuyển sinh đúng quy trình, quy định: Xây dựng kế hoạch tuyển sinh các năm học; ban hành thông báo tuyển sinh, quyết định về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh; lập biên bản họp Hội đồng tuyển sinh, biên bản duyệt tuyển sinh, biên bản bốc thăm lớp, danh sách học sinh trúng tuyển.

Kết quả: Năm học 2018-2019, nhà trường tuyển được 52 học sinh, chia thành 02 lớp; năm học 2019-2020, nhà trường tuyển được 51 học sinh, chia thành 02 lớp; năm học 2020-2021, nhà trường tuyển được 53 học sinh, chia thành 02 lớp.

*** Công tác quản lý, giáo dục người học:**

Nhà trường đã xây dựng nội quy nền nếp học sinh trên cơ sở nhiệm vụ của học sinh theo Điều lệ trường học hiện hành và tình hình thực tế của đơn vị; biên chế các lớp theo đúng quy định của Điều lệ (không quá 45 học sinh/lớp; sĩ số học sinh giữa các lớp trong cùng một khối đồng đều); phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc quản lý học sinh (có sổ

điện thoại liên lạc của tất cả cha mẹ học sinh); có Đội Thanh niên xung kích hằng ngày kiểm tra việc thực hiện nề nếp, nội quy của học sinh; thành lập Ban nề nếp theo dõi học sinh đi học đến trường; cử giáo viên theo dõi nề nếp của học sinh.

Vào đầu năm học, nhà trường tổ chức cho học sinh học nội quy, quy định của nhà trường và yêu cầu học sinh cam kết thực hiện nghiêm các quy định về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Giáo viên chủ nhiệm, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Sao đỏ duy trì thường xuyên hoạt động theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nề nếp của học sinh các lớp, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, hạn chế các ảnh hưởng xấu đến nhà trường. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của địa phương, Công an thành phố Ninh Bình, Trung tâm Thanh thiếu nhi tỉnh Ninh Bình trong việc giáo dục học sinh.

*** Công tác quản lý, trả văn bằng:**

Nhà trường đã thực hiện các quy định về việc quản lý, trả bằng tốt nghiệp THCS theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 730/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2020 của Sở GDĐT Ninh Bình. Sổ quản lý, cấp phát văn bằng đúng mẫu quy định. Việc ghi chép vào sổ sạch sẽ, rõ ràng, cập nhật đầy đủ thông tin.

4. Công tác quy hoạch, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh được thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy Ninh Bình đảm bảo số lượng, cơ cấu, chất lượng quy hoạch đối với từng giai đoạn; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch được thực hiện đúng quy trình. Kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Ban Thường vụ Thành ủy Ninh Bình phê duyệt tại Thông báo số 1293-TB/TU ngày 26/02/2020. Hiệu trưởng bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ vào đầu năm học theo quy định tại Điều lệ trường học.

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đi học được đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra, cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức đầy đủ, nhiệt tình, trách nhiệm; nhà trường đã tạo điều kiện cho 03 giáo viên học cao học để nâng cao trình độ chuyên môn (01 giáo viên đã hoàn thành chương trình đào tạo), đã tạo điều kiện cho 04 quần chúng học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng (01 đồng chí đã được kết nạp Đảng); năm học 2018-2019, 2019-2020, 100% cán bộ, giáo viên đã hoàn thành công tác bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

Công tác đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/07/2018 và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT. Kết quả cụ thể: Trong thời kỳ thanh tra, 100% cán bộ, giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp. Hàng năm, cuối năm học nhà trường tổ chức thực hiện công tác đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ đảm bảo theo quy định.

Các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (chi trả tiền lương, phụ cấp; nâng lương thường xuyên; nâng lương trước thời hạn; giảm định mức giờ dạy cho giáo viên kiêm nhiệm; bình xét danh hiệu thi đua; đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; chế độ nghỉ hè, nghỉ thai sản) được nhà trường thực hiện theo các hướng dẫn, quy định

của Nhà nước. Trong thời kỳ thanh tra, không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào khiếu nại về chế độ, chính sách.

Tuy nhiên, hồ sơ bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó lưu trữ chưa đầy đủ (thiếu bản kiểm điểm cá nhân, bản nhận xét, đánh giá đối với cán bộ của cấp ủy, đơn vị công tác); công tác đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại viên chức hàng năm còn chưa có sự thống nhất; lưu trữ phiếu đánh giá viên chức hàng năm chưa khoa học; chưa thực hiện được việc cử các đồng chí trong diện quy hoạch đi bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý dạy thêm, học thêm

5.1. Công tác xã hội hóa giáo dục

Công tác xã hội hóa giáo dục được nhà trường triển khai theo năm học; đã tổ chức tuyên truyền đến cha mẹ học sinh, các đoàn thể xã hội và nhân dân địa phương về hoạt động giáo dục của nhà trường; phối hợp với cha mẹ học sinh, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể để thực hiện tốt việc chăm lo giáo dục cho học sinh. Hằng năm, vào đầu năm học nhà trường họp thống nhất về chủ trương trong Ban Giám hiệu, Hội đồng trường, xây dựng kế hoạch vận động các tổ chức, cá nhân tự nguyện ủng hộ để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường. Kế hoạch vận động tài trợ các năm đã được Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình phê duyệt bằng văn bản trước khi triển khai thực hiện.

Kết quả: Năm học 2018-2019, nhà trường tiếp nhận được hiện vật là các loại vật liệu xây dựng (trị giá khoảng 45.000.000 đồng) để đổ sân bê tông phía sau khu nhà Hiệu bộ và khu lớp học; năm học 2019-2020, nhà trường tiếp nhận được hiện vật (sửa chữa, thay mới hệ thống điện sáng, quạt mát trong nhà trường) với trị giá khoảng 69.184.000 đồng; năm học 2020-2021 (tính đến hết tháng 3/2021), nhà trường không huy động tài trợ, ủng hộ.

5.2. Quản lý dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT và Phòng GDĐT thành phố về dạy thêm, học thêm tới tất cả cán bộ, giáo viên và học sinh; xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm vào đầu các năm học và được Phòng GDĐT thành phố phê duyệt, cấp phép (năm học 2018-2019, 2019-2020); chỉ đạo giáo viên, các tổ, nhóm xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học; triển khai cho giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm viết đơn đăng ký dạy thêm; thông báo tới học sinh các khối, lớp có nhu cầu học thêm viết đơn xin học thêm (có xác nhận của cha mẹ); trên cơ sở nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức phân lớp, phân công giáo viên dạy thêm, xây dựng thời khóa biểu học thêm, bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm. Trong các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh các khối lớp 3 môn (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) vào buổi chiều các ngày trong tuần, tuần học 3 buổi, 03 tiết/buổi; nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh, ôn thi vào lớp 10 THPT; 100% giáo viên tham gia dạy thêm có trình độ Đại học trở lên.

Nhà trường phân công 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm học thêm trong nhà trường; tổ chức dự giờ dạy thêm, học thêm, đánh giá, rút kinh nghiệm. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt, ghi sổ đầu bài theo quy định. Sổ ghi đầu bài các tuần được Lãnh đạo nhà trường ký duyệt, đóng dấu. Nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý học sinh; những học sinh nghỉ học, đi học muộn hoặc ốm đau (đột xuất) được nhà trường thông báo kịp thời tới cha mẹ học sinh, đảm bảo chuyên cần học thêm.

Nhà trường có đủ hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường; có hồ sơ tài chính việc thu, chi tiền dạy thêm, học thêm; có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định; mức

thu theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh, mức chi được thống nhất và thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Tuy nhiên, còn có môn học nội dung, chương trình dạy thêm xây dựng chưa chi tiết; có giáo viên ghi nội dung bài dạy trong sổ ghi đầu bài còn chung chung (chỉ ghi “ôn tập”, không rõ phạm vi kiến thức ôn tập).

6. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục; công tác phổ cập giáo dục

6.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Nhà trường có một điểm trường với tổng diện tích là 9.855m², bình quân 47,2m²/học sinh; có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường, tường rào, sân chơi, sân thể dục thể thao, cây xanh.

Khối phòng hành chính quản trị có đủ các phòng làm việc cho Ban Giám hiệu với đủ máy móc, thiết bị văn phòng; 01 phòng Văn phòng; 01 phòng Bảo vệ được bố trí tại cổng trường; có khu vệ sinh cán bộ, giáo viên dành riêng cho nam và nữ; khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo an toàn, vị trí phù hợp.

Khối phòng học tập có đủ phòng học cho các lớp học 01 ca/ngày (08 phòng học/08 lớp), được trang bị bàn ghế, bóng điện, quạt mát; có 06 phòng học bộ môn với các trang thiết bị theo quy định (01 phòng Sinh học, 01 phòng Hóa học, 01 phòng Vật lý, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Tin học và 01 phòng Tiếng Anh) và 01 phòng đa chức năng.

Khối phòng hỗ trợ học tập có Thư viện đảm bảo về diện tích, trang thiết bị, có khu đọc sách riêng cho giáo viên và học sinh; có 01 phòng thiết bị giáo dục có tủ, giá để thiết bị và bảo quản thiết bị đúng quy định; 01 phòng tư vấn tâm lý học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật; 01 phòng truyền thống; 01 phòng Đoàn - Đội.

Khối phòng phụ trợ có 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; các phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế; 01 phòng kho; 01 khu để xe học sinh đảm bảo diện tích; có khu vệ sinh học sinh dành riêng cho nam và nữ khang trang, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Nhà trường có hệ thống nước sạch, rãnh thoát nước đảm bảo; hệ thống điện ổn định, an toàn; hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đường truyền Internet; việc thu gom rác thải theo đúng quy định; công tác phòng cháy đảm bảo.

Nhà trường hiện có 07 máy tính phục vụ công tác quản lý; 13 máy tính phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập (được cấp từ năm 2011, trong đó có 05 máy tính hoạt động tốt); 05 máy chiếu và 04 ti vi. Các trang thiết bị văn phòng khác đảm bảo đủ phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Cuối mỗi học kỳ, cuối năm học, nhà trường có tổ chức kiểm tra, rà soát, kiểm kê, đánh giá các thiết bị, đồ dùng dạy học và thanh lý các thiết bị đã bị hỏng, vỡ; có kế hoạch dự trù mua sắm, bổ sung.

Tuy nhiên, nhà trường còn thiếu 01 phòng bộ môn Mĩ thuật, 02 phòng bộ môn Khoa học xã hội theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT; hệ thống máy tính phục vụ cho việc học tập của học sinh đã xuống cấp, thường xuyên bị hư hỏng.

6.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường chuẩn Quốc gia

Nhà trường đã lưu trữ và triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Hàng năm, nhà trường đều rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia. Nhà trường được Sở GDĐT Ninh Bình tổ chức đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào tháng 8/2020.

6.3. Công tác phổ cập giáo dục

Hàng năm, thực hiện kế hoạch của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp, nhà trường phối hợp với các ban ngành địa phương, tổ chức điều tra trình độ văn hóa toàn dân, nắm bắt các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập, có giải pháp huy động học sinh trong độ tuổi tới trường. Kết quả phổ cập được duy trì bền vững. Tính đến tháng 10/2020, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

7. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn thu ngoài ngân sách và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

7.1. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn thu ngoài ngân sách

Nhà trường đã thực hiện việc thu, chi, quản lý sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách cơ bản đảm bảo theo quy định tại Công văn số 862/SGDĐT-KHTC ngày 10/8/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong trường học năm học 2018-2019; Công văn số 1004/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong trường học năm học 2019-2020, Công văn số 918/SGDĐT-KHTC của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2020-2021 và các văn bản có liên quan. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã thực hiện các khoản thu hộ (quỹ Đội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể) và các khoản thu thỏa thuận với cha mẹ học sinh (tiền Tin nhắn điện tử, tiền nước uống, tiền gửi xe, tiền học thêm). Các khoản thu đều được theo dõi trên hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Tuy nhiên, việc xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi chưa chi tiết, có nội dung chưa sát thực tế (có khoản không thực hiện thu nhưng vẫn thể hiện trong kế hoạch: Tiền bản sao bằng tốt nghiệp); biên bản họp cha mẹ học sinh các lớp chưa thể hiện cụ thể mức thu của các khoản thu; có chứng từ chi tiền quỹ Đội thể hiện Hiệu trưởng duyệt chi; còn chứng từ chi quỹ Đội chưa sử dụng hóa đơn tài chính theo quy định.

7.2. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với người học: Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với học sinh (miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP và Thông tư số 09/2016/TTLT- BGDDT-BTC- BLĐTBXH; hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập và cấp học bổng theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC). Cụ thể: Năm học 2018-2019, có 27 lượt học sinh được miễn, giảm học phí, 14 lượt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập; năm học 2019-2020, có 26 lượt học sinh được miễn, giảm học phí, 15 lượt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập; năm học 2020-2021, có 24 lượt học sinh được miễn, giảm học phí, 13 lượt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập, 01 lượt học sinh được hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập và cấp học bổng.

8. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

Năm học 2016-2017, Trường THCS Ninh Nhất thực hiện giảng dạy theo mô hình Trường học mới đối với khối lớp 6. Năm học 2018-2019, nhà trường có 38 học sinh học tập theo chương trình hiện hành, 144 học sinh học tập mô hình trường học mới. Đến năm học 2019-2020, nhà trường thực hiện giảng dạy theo mô hình Trường học mới với cả 4 khối lớp 6,7,8,9.

Nhà trường có nhiều giải pháp giáo dục đạo đức và giáo dục văn hóa cho học sinh thông qua các giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp; phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình qua sổ liên lạc điện tử, các cuộc họp phụ huynh và trao đổi trực tiếp; phối hợp với cơ quan công an, các tổ chức đoàn thể địa phương và Trung tâm Thanh thiếu nhi tỉnh Ninh Bình để tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh; phân loại học sinh theo năng lực để tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.

Kết quả cụ thể:

- Chất lượng giáo dục đại trà: Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường khá cao, duy trì ổn định qua các năm; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm Trung bình, Yếu hoặc xếp loại phẩm chất ở mức Cần cố gắng; không có học sinh vi phạm ở mức bị kỷ luật.

- Chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi: Chất lượng giải học sinh giỏi của nhà trường nằm ở tốp giữa của các trường trên địa bàn thành phố; trong năm học 2019-2020 và 2020-2021, nhà trường đều có học sinh đạt giải Nhất trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố.

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS: Năm học 2018-2019, có 36/38 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt 94,7%; năm học 2019-2020, có 46/46 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt 100% (trong đó có 03 thí sinh tự do).

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT có chuyển biến tích cực trong các năm vừa qua, năm sau cao hơn năm trước. Cụ thể: Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 là 78,8%, năm học 2020-2021 là 89,2%.

Về giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, lao động, rèn luyện kỹ năng sống: Tích hợp giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học và các hoạt động sinh hoạt tập thể, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục kỹ năng sống với các hình thức phong phú; cụ thể: Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tổ chức các chuyên đề giáo dục an toàn giao thông; phòng tránh đuối nước, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường; phòng chống ma túy; đền ơn đáp nghĩa; tổ chức chuyên đề “*Tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh*”, hoạt động trải nghiệm “*Một ngày cùng sách*”; thành lập câu lạc bộ “*Giá trị sống*” để giúp những em học sinh chậm tiến, học sinh chưa ngoan thay đổi nhận thức, phát triển bản thân; tổ chức chương trình giao lưu “*Là con gái thật tuyệt*”; tổ chức cho học sinh tập thể dục theo nhịp trống và biểu diễn dân vũ theo nhạc vào giờ ra chơi giữa buổi học.

9. Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; công tác đảm bảo an toàn cho học sinh trong dịch Covid-19

9.1. Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện

*** Việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo:**

Nhà trường đã tuyên truyền, quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định về đạo đức nhà giáo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT (Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc cán bộ công chức, viên chức nêu gương thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về không uống rượu bia trong giờ làm việc và không uống rượu bia khi lái xe; Công văn số 475/SGDĐT-TCCB ngày 03/5/2018 của Sở GDĐT Ninh Bình về việc tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp nhà giáo; và các văn bản khác có liên quan). Nhà trường đã thực hiện nhiều biện pháp để quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo: Đã xây dựng Quy tắc ứng xử để thực hiện trong nhà trường; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong trường học; đưa nội dung thực hiện đạo đức nhà giáo vào trong quy chế hoạt động của nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm theo quy định; tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người

lao động về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, kiến thức pháp luật, các quy định của ngành, trách nhiệm cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học.

Trong thời kỳ thanh tra, cán bộ, giáo viên trong nhà trường có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp; có lối sống, tác phong tốt; giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo.

*** Về phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện:**

Nhà trường đã tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện: Ban hành các kế hoạch; thành lập các ban chỉ đạo để thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức như lồng ghép vào các giờ chào cờ đầu tuần; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể của xã, thành phố; tổ chức cho học sinh ký cam kết với nhà trường trong việc phòng, chống bạo lực học đường; thiết lập các kênh thông tin về bạo lực học đường (hòm thư góp ý, đường dây nóng); thành lập câu lạc bộ “*Giá trị sống*” để giáo dục, định hướng giá trị đạo đức, nhân cách, lý tưởng sống cho học sinh. Trong thời kỳ thanh tra, không có tình trạng, hiện tượng bạo lực học đường xảy ra trong nhà trường, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

9.2. Công tác đảm bảo an toàn cho học sinh trong dịch Covid-19

Nhà trường cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác phòng, chống dịch Covid-19; đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, kế hoạch thực hiện điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh trở lại trường; thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn cách phòng, chống dịch bệnh tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh với nhiều hình thức (pano, áp phích, khẩu hiệu,...); chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, y tế địa phương để phòng, chống dịch bệnh; phối kết hợp với cha mẹ học sinh để nắm bắt các thông tin về sức khỏe học sinh.

Theo từng giai đoạn và thời gian, nhà trường thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh hiệu quả: Vệ sinh, khử khuẩn trường lớp; trang bị vật tư y tế, máy đo thân nhiệt, nước sạch, xà phòng diệt khuẩn, dung dịch rửa tay khô, khẩu trang y tế; thực hiện thông điệp 5K theo yêu cầu của Bộ Y tế (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế); tổ chức dạy học, quản lý học sinh học tập từ xa; điều chỉnh Kế hoạch giáo dục;... Tính đến thời điểm thanh tra, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường an toàn trước dịch bệnh.

C. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Trong niên độ thanh tra, nhà trường nhìn chung đã thực hiện tốt, hiệu quả công tác tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng, tổ chức bộ máy đảm bảo các quy định; có đủ các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường; các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường học; phân công và bố trí công việc cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khá hợp lý; quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên thường xuyên học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm

chất đạo đức tốt, có năng lực đáp ứng được yêu cầu, có ý thức trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

- Hằng năm nhà trường ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng chức năng, quyền hạn; đã chủ động xây dựng, điều chỉnh và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT; tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định trong chương trình; thực hiện đúng nội dung chương trình giáo dục địa phương trong các môn học; các hoạt động trải nghiệm đã được chú trọng và tiến hành thực hiện ngay trong nhà trường; đã tích cực tổ chức giáo dục STEM; đã tập trung chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh và đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh; đã tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường, các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Có nhiều biện pháp quản lý, giáo dục đạo đức và văn hóa cho học sinh. Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường khá cao; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm Trung bình, Yếu hoặc xếp loại phẩm chất ở mức Cần cố gắng; không có học sinh mắc tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật. Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT có chuyển biến tích cực, năm sau cao hơn năm trước.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh; công tác phổ cập giáo dục; công tác kiểm định chất lượng giáo dục; công tác quản lý, trả bằng tốt nghiệp THPT; các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đúng quy định. Việc quy hoạch các chức danh quản lý được thực hiện đúng quy trình, đúng hướng dẫn của cấp trên, đảm bảo số lượng, chất lượng quy hoạch đối với từng giai đoạn.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo và thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch Covid-19; thực hiện đảm bảo các điều kiện an toàn và có phương án đảm bảo an toàn cho học sinh trong từng giai đoạn diễn biến của dịch bệnh.

- Nhà trường có diện tích đảm bảo theo quy định, có sân chơi, bãi tập, khuôn viên rộng, thoáng, sạch đẹp.

2. Nhược điểm

- Đội ngũ giáo viên của nhà trường không ổn định do có nhiều giáo viên hợp đồng (chiếm tỷ lệ 40%); cơ cấu giáo viên chưa đồng bộ (không có giáo viên có chuyên ngành đào tạo dạy môn Công nghệ và Giáo dục công dân).

- Công tác quản lý, chỉ đạo có nội dung chưa sâu sát: Việc xây dựng chủ đề dạy học nội môn và liên môn trong Kế hoạch giáo dục của nhà trường còn hình thức (cộng cơ học các tiết); chất lượng của một số hoạt động trong sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học chưa cao; có tiết dạy còn tập trung vào hoạt động của giáo viên, chưa chú trọng hoạt động của học sinh theo yêu cầu của mô hình Trường học mới; công tác kiểm tra nội bộ chưa đạt theo kế hoạch đã xây dựng, có cuộc kiểm tra chưa đảm bảo đủ quy trình; việc triển khai thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách của nhà trường có khâu chưa thật chặt chẽ; chưa thực hiện được việc cử các đồng chí trong diện quy hoạch đi bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục.

- Cơ sở vật chất của nhà trường còn hạn chế chưa đảm bảo: Khối phòng học tập của nhà trường còn thiếu 01 phòng bộ môn Mỹ thuật, 02 phòng bộ môn Khoa học xã hội theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT; hệ thống máy tính phục vụ cho học tập của học sinh đã xuống cấp, thường xuyên bị hư hỏng; sách tham khảo, sách nghiệp vụ, tạp chí trong thư viện còn ít, đầu sách chưa phong phú, đa số là sách đã cũ; thiết bị được cấp đã lâu nên nhiều thiết bị hư hỏng, sử dụng không hiệu quả.

D. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Ninh Nhất

1.1. Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận, cá nhân có liên quan rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu.

1.2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo đủ nội dung, có chất lượng, sát tình hình thực tế của đơn vị; tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, phương pháp giảng dạy, việc kiểm tra, đánh giá học sinh; yêu cầu giáo viên tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài học, khai thác tối đa hiệu quả của phòng học bộ môn; có biện pháp nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tiếp tục chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2021-2022, chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới và thay sách giáo khoa trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.3. Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện điều động, bố trí đội ngũ giáo viên cho nhà trường đảm bảo tỷ lệ giáo viên trong biên chế và đủ cơ cấu bộ môn để thực hiện hiệu quả các công việc; tham mưu cử các đồng chí trong diện quy hoạch cán bộ quản lý đi bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

1.4. Tham mưu với UBND xã Ninh Nhất đầu tư kinh phí xây thêm khối phòng phục vụ học tập đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT; sắp xếp, bố trí lại một số phòng học bộ môn cho phù hợp với quy định hiện hành.

1.5. Có kế hoạch đầu tư kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế hệ thống máy vi tính phục vụ học tập; tăng cường kinh phí mua bổ sung sách, tài liệu tham khảo, thiết bị, đồ dùng dạy học; tích cực làm tốt hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục để có thêm kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập; thực hiện các khoản thu, chi, công khai tài chính đúng quy định và hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

1.6. Tiếp tục thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong dịch Covid-19; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Đối với phòng GDĐT thành phố Ninh Bình

2.1. Đôn đốc, kiểm tra Trường THCS Ninh Nhất thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu với UBND thành phố Ninh Bình thực hiện các giải pháp từng bước khắc phục sự mất cân đối, thiếu đồng bộ về đội ngũ giáo viên cho nhà trường; thực hiện điều động, bố trí lại để khắc phục tình trạng nhiều giáo viên hợp đồng (8/20) ở một trường có quy mô nhỏ.

2.3. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện đúng quy định về thu, quản lý, sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách trong nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm (nếu có) theo thẩm quyền; phối hợp với cấp ủy, chính quyền xã Ninh Nhất giám sát công tác xã hội hóa giáo dục, việc thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

3. Đối với UBND xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình

3.1. Cùng với cấp ủy, quan tâm lãnh đạo, giám sát công tác xã hội hóa giáo dục; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể của địa phương phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh, nhất là quan tâm tới giáo dục đạo đức học sinh; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục cho học sinh trong độ tuổi theo quy định.

3.2. Có kế hoạch đầu tư kinh phí tăng cường cơ sở vật chất, xây thêm khối phòng phục vụ học tập đảm bảo theo quy định cho nhà trường.

Sở Giáo dục và Đào tạo giao Thanh tra Sở tiến hành công bố Kết luận thanh tra, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Trường THCS Ninh Nhất; yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trường THCS Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình;
- Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình;
- UBND xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr. N.10.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Văn Khâm